

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/DS-PT  
Ngày 20-6-2022  
V/v tranh chấp đòi lại tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

*Các Thẩm phán:* Ông Hồ Văn Phụng.

Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trầm Thị Phương Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 20-6-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2022/TLPT-DS ngày 16-3-2022, về tranh chấp đòi lại tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 07/2022/DS-ST ngày 21-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 47/2022/QĐ-PT ngày 26-4-2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Hồ Văn Th, địa chỉ: số BT, ấp BC, thị trấn HL, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

**Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:** Ông Trần Ngọc T, địa chỉ: số HC/BB, tổ T, khu phố H, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Đồng Nai (theo văn bản ủy quyền ngày 08-11-2021 - vắng mặt).

**- Bị đơn:** Ông Lê Văn M, sinh năm 1985, địa chỉ: ấp XT1, thị trấn HL, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

**Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:** Bà Phạm NN, địa chỉ: ấp XM2, thị trấn PL, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 30-3-2021 - vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

**- Người kháng cáo:** Ông Hồ Văn Th, là nguyên đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 18-01-2021 và trình bày của ông Hồ Văn Th trong quá trình giải quyết vụ án:

Vào ngày 13-3-2020, ông Hồ Văn Th có mua ba tờ vé số kiến thiết tỉnh Trà Vinh của ông Qu có hai số cuối là 48 và mua hai tờ của một người lạ không biết tên có ba số cuối là 648, các con số còn lại ông Th không nhớ.

Khoảng 07 giờ sáng ngày 14-3-2020, ông Th đến quầy vé số của ông Qu ở phía trước quán cà phê HD (tại ấp KN1, thị trấn HL, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng) để dò số, nhưng ông Th chỉ dò ba tờ đã mua của ông Qu còn hai tờ mua của người lạ thì không dò, ba vé mua của ông Qu trúng số đuôi 48 nên đổi được 30.000 đồng theo chương trình khuyến mãi của ông Qu, nhưng ông không đổi lấy tiền mà mua tiếp ba tờ vé số khác.

Sau đó ông Th vào quán HD uống cà phê, một lát sau ông M là người bán vé số đi vào quán bán nên ông kêu ông M lại và đưa cho ông M hai tờ vé số có số cuối là 648 nhờ dò dùm, dò xong ông M nói không trúng và bỏ hai tờ vé số này vào túi rồi đi. Khoảng 15 phút sau, ông Th về nhà nghe vợ kể lại là ông M nói với những người ở chợ là ông M trúng số. Lúc đó ông Th mới nghĩ đến vé trúng là vé ông đã đưa cho ông M dò dùm.

Ông Th cho rằng vé trúng là vé ông Th nhờ ông M dò dùm, vì ông M là người bán vé số, nếu trúng thì đã biết từ chiều hôm trước, ngoài ra có ông T1, ông T2, ông N, ông H, ông V, ông Qu là người chứng kiến ông Th nhờ ông M dò số dùm. Ông Th yêu cầu Công an giải quyết, nhưng Công an tỉnh Sóc Trăng thông báo không khởi tố vụ án hình sự nên ông Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông M trả cho ông số tiền đã trúng thưởng của hai tờ vé số là 3.600.000.000 đồng.

- Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Lê Văn M do bà Phạm NN đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Ông Lê Văn M không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vào ngày 13-3-2020 ông M có mua sáu tờ vé số của ông D để bán lại, trong đó có hai tờ vé số có số cuối là 48 nhưng do không bán được nên ông M để lại và ngày hôm sau có nhờ bà Lê Thị D (là người bán vé số) dò dùm thì trúng giải đặc biệt, vé tỉnh Trà Vinh.

Ông Lê Văn M đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vì cho rằng Công an đã thụ lý hồ sơ và đã làm rõ nội dung, ông Th khai không trung thực, có nhiều điểm mâu thuẫn. Lúc đầu khai mua hai tờ vé số 48 của bà L (bà Tr), sau đó lại khai mua của người lạ. Ông Th khai có ông T1, ông V, ông H, ông T2, ông N chứng kiến sự việc nhưng theo các biên bản lấy lời khai của Công an thì ba tờ vé số của ông Th mua của ông Qu, hai tờ mua của bà Tr có số cuối 48 là không trúng giải đặc biệt.

- Tại Bản án số 07/2022/DS-ST ngày 21-01-2022 (đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21-02-2022), Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn Th về việc yêu

cầu ông Lê Văn M trả số tiền 3.600.000.000 đồng. Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 07-02-2022, nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án trên và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết lại vụ án theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút lại đơn khởi kiện và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Các đương sự cũng không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm; đồng thời đề nghị không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Đơn kháng cáo của ông Hồ Văn Th đảm bảo về hình thức và nội dung, đúng người có quyền kháng cáo, còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, Điều 272 và Điều 275 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị đơn là bà Phạm NN đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án.

[3] Xét kháng cáo của ông Hồ Văn Th, thì thấy:

[4] Ông Th cho rằng đã mua hai tờ vé số trúng thưởng của người lạ có ba cuối là 648, ông đã nhờ ông Lê Văn M dò số dùm nhưng khi dò xong ông M bảo không trúng và lấy hai tờ vé số của ông Th. Theo ông Th, khi dò số dùm là ông M đã biết vé trúng thưởng nên bỏ vào túi rồi nói vé của Mạnh trúng để lấy tiền thưởng. Còn ông M cho rằng hai tờ vé số trúng thưởng là của ông M mua của người tên Dàng, còn vé ông Th nhờ dò thì không trúng.

[5] Hội đồng xét xử nhận thấy tại các biên bản lấy lời khai của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị ngày 09-11-2021, ông V và ông Qu không xác định ông M đã lấy hai tờ vé số có số hai số cuối là 48 của ông Th. Đồng thời, theo các lời khai đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng thu thập thì đủ cơ sở xác định bà Quách Hồng L (Tr) đã bán cho ông Th hai tờ vé số mở thưởng ngày 13-3-2020, có ba số cuối là 648 của đài Trà Vinh. Hai tờ vé số này bà L mua lại từ đại lý vé số do ông Nguyễn L (S) làm chủ và vé số trúng giải đặc biệt ngày 13-3-2020 của đài Trà Vinh (có các số trúng thưởng là 438648) không phải do đại lý vé số của ông Nguyễn L bán ra nên hai tờ vé số này không trúng giải đặc biệt.

[6] Các tình tiết nêu trên cho thấy không có căn cứ xác định hai tờ vé số mở thưởng ngày 13-3-2020 của đài Trà Vinh, có ba cuối là 648 mà ông Hồ Văn Th đã nhờ ông Lê Văn M dò số dùm đã trúng thưởng giải đặc biệt và ông M đã lấy hai tờ vé số này để đi đổi thưởng. Nên án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Th là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Th cũng không cung cấp được chứng cứ gì mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Th.

[7] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Th và áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm do án sơ thẩm được giữ nguyên theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 và khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Hồ Văn Th.
2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2022/DS-ST ngày 21-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng như sau:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Văn Th về việc yêu cầu ông Lê Văn M trả số tiền 3.600.000.000 đồng (ba tỷ sáu trăm triệu đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Hồ Văn Th phải nộp 104.000.000 đồng (Một trăm lẻ bốn triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 52.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng) theo biên lai thu số 0008345 ngày 14-4-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, ông Th còn phải nộp tiếp số tiền án phí là 52.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng).

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Hồ Văn Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001241 ngày 07-02-2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng; ông Hồ Văn Th đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Vĩnh Khương**